

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHI LĂNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2022/HS-ST

Ngày: 22-7-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHI LĂNG, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Hương Giang.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Văn Nguyên;

Bà Nông Thị Sen.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hoa – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Nông Ngọc Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2022 và Thông báo thay đổi thời gian xét xử số: 770/TB –TA, ngày 08 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Hoàng Văn M, sinh ngày 21 tháng 6 năm 1971, tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký thường trú: Thôn P, xã G, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn H (đã chết) và con bà Mã Thị T (đã chết); có vợ Hoàng Thị H1 và có 02 con (con lớn sinh năm 1992, con nhỏ sinh năm 1994); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: chưa bị xử lý vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 17/5/2022 đến nay; có mặt.

- Bị hại: Anh Trương Văn T, sinh năm 1977; địa chỉ: Thôn L, xã G, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Hoàng Văn P, sinh năm 1977 trú tại thôn P, xã , huyện Chi L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Trương Văn L; vắng mặt.

2. Anh Trương Văn M; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 6 năm 2021, giữa bị cáo Hoàng Văn M và bị hại anh Trương Văn T xảy ra tranh chấp quyền sử dụng đất tại thửa đất thửa đất số 19, tờ bản đồ số 02, địa chỉ L (ở địa phương gọi là đôi Sinh D), thôn P, xã G, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Nguyên nhân do trước đó vào khoảng tháng 02 năm 2020, anh Trương Văn T trồng cây Hối trên thửa đất, còn bị cáo Hoàng Văn M cho rằng đất là của ông cha để lại. Khoảng 08 giờ, ngày 25 tháng 02 năm 2022, bị cáo mang theo 01 (một) con dao đến khu đôi Pò Peo để phát quang rừng hối của gia đình thuộc thửa đất số 33, tờ bản đồ số 02 đã được Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thì phát hiện tại thửa đất số 19 tiếp giáp thửa đất số 33 có nhiều cây Hối con đang sinh trưởng do anh Trương Văn T trồng từ trước. Thấy vậy, bị cáo đã dùng dao chặt hạ và dùng tay nhỏ xác cây Hối lên khỏi mặt đất, anh Trương Văn T đến, yêu cầu bị cáo không được chặt, nhổ cây Hối với lý do các cây Hối đó được trồng trên thửa đất số 19 thuộc quyền sử dụng của gia đình mình, sau đó anh T đã đi trình báo chính quyền.

Công an huyện Chi Lăng tiến hành khám nghiệm hiện trường, kết quả kiểm đếm xác định được tổng số cây Hối bị chặt, nhổ là 56 cây, chiều cao từ khoảng 1,0 m đến 1,5 m, đường kính gốc từ 1,0 cm đến dưới 2,0 cm, phần gốc đã bị rời khỏi mặt đất và bị chặt đứt hoàn toàn phần thân cây, lá đã bị khô héo.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 13/KL-HĐĐGTS ngày 06/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn kết luận: 56 cây Hối có đường kính gốc dưới 02 cm tại thời điểm định giá có tổng giá trị là 5.600.000 đồng (năm triệu sáu trăm nghìn đồng).

Về trách nhiệm dân sự: Đến trước thời điểm mở phiên tòa, anh Trương Văn T yêu cầu bị cáo bồi thường với số tiền là 11.200.000 đồng (mười một triệu hai trăm nghìn đồng), bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của người bị hại, trong đó đã nộp số tiền là 5.600.000 đồng (năm triệu sáu trăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chi Lăng (theo biên lai thu tiền số AA/2021/0003747 ngày 16/5/2022) và đã bồi thường trực tiếp 5.600.000 đồng (năm triệu sáu trăm nghìn đồng) cho anh Trương Văn T (theo biên bản thỏa thuận ngày 22/7/2022).

Vật chứng của vụ án gồm: 01 (một) con dao bằng kim loại, dài 42cm đã qua sử dụng (lưỡi dao dài 26cm, bản rộng nhất 05cm, lưỡi dao sắc, cán dao bằng gỗ dài 16 cm); 01 (một) gốc cây Hối đã bị chặt đứt phần thân, đường kính gốc dưới 02cm; 01 (một) cây Hối có gốc cùng thân đã bị khô không có lá, đường kính gốc dưới 02cm.

Cáo trạng số: 27/CT-VKSCL ngày 27 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng đã truy tố bị cáo Hoàng Văn M về tội Hủy hoại tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn M khai nhận toàn bộ hành vi hủy hoại tài sản như đã khai tại Cơ quan điều tra. Bị cáo khẳng định, nguyên nhân dẫn đến bị

cáo hủy hoại tài sản của anh Trương Văn T là do hai bên xảy ra tranh chấp đất đai, bị cáo cho rằng diện tích đất mà bị hại anh T trồng hồi là đất của bố mẹ bị cáo nên bị cáo đã tự ý một mình dùng con dao chặt củi để chặt hạ và nhổ 56 cây Hồi, không có sự bàn bạc với người khác. Bị cáo đồng ý với kết quả định giá tài sản do Hội đồng định giá xác định giá trị của 56 cây Hồi là 5.600.000 đồng. Đối với con dao bị cáo dùng để chặt cây Hồi là của bị cáo thường xuyên sử dụng đi phát cỏ nên bị cáo yêu cầu giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị hại anh Trương Văn T trình bày: Thừa đất số 19 nêu trên đã được Nhà nước cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho anh Hoàng Văn P, nhưng giữa anh và bị cáo đã xảy ra tranh chấp, khi chưa có kết quả giải quyết của cơ quan chức năng, bị cáo đã dùng dao để chặt và dùng tay để nhổ 56 cây Hồi mà anh đã trồng từ năm 2020. Số cây Hồi bị hủy hoại thuộc quyền sở hữu của riêng anh, không liên quan đến vợ, con vì anh tự đi xin cây giống về trồng trong thời gian vợ đi lao động ở nước ngoài và con đi làm công ty. Những anh em trong nhà bao gồm Trương Văn L và Trương Văn M cùng tham gia trồng Hồi nhưng chỉ là trồng hộ anh, họ không có quyền lợi nghĩa vụ gì liên quan đến cây Hồi này. Tại phiên tòa, anh Trương Văn T đồng ý với kết quả định giá tài sản do Hội đồng định giá xác định giá trị của 56 cây Hồi là 5.600.000 đồng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Hoàng Văn P không có mặt tại phiên tòa nhưng lời khai tại Cơ quan điều tra đã trình bày: Theo kết quả điều tra thì thửa đất 19 thuộc quyền sử dụng của gia đình anh vì đã được Ủy ban nhân dân huyện Chi Lăng cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, tuy nhiên phần diện tích đất có trồng cây Hồi bị bị cáo Hoàng Văn M hủy hoại thì gia đình anh chưa sử dụng bao giờ, các cây Hồi đó không phải do gia đình anh trồng nên không có ý kiến gì.

Những người làm chứng anh Trương Văn L và Trương Văn M đã có lời khai tại Cơ quan điều tra thể hiện: Đã được đi trồng cây Hồi hộ anh Trương Văn T tại thửa đất 19 là có thật nhưng không thuộc quyền sở hữu của các anh.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên nội dung Cáo trạng truy tố bị cáo, sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, đánh giá về nhân thân, về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn M phạm tội Hủy hoại tài sản. Áp dụng khoản 1 Điều 178; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 50, 65 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo, xử phạt bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định và không đề nghị hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị tịch thu, tiêu hủy 01 con dao bằng kim loại mà bị cáo đã dùng để chặt cây Hồi; 01 (một) gốc cây Hồi đã bị chặt đứt phần thân, đường kính gốc dưới 02cm; 01 (một) cây Hồi có gốc cùng thân đã bị khô không có lá, đường kính gốc dưới 02cm. Về phần Dân sự: Đề nghị ghi nhận sự tự thỏa thuận giữa bị hại anh Trương Văn T và bị cáo Hoàng Văn M.

Phản tranh luận: Bị cáo, bị hại không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Hoàng Văn P, người làm chứng anh Trương Văn L và Trương Văn M nhưng trong hồ sơ đã có lời khai và ý kiến của họ, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến kết quả xét xử nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt họ theo quy định tại khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự

[3] Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn M đã khai nhận rõ hành vi phạm tội như các lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của bị hại, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Do có tranh chấp thửa đất số 19, tờ bản đồ số 02 tại L, thôn P, xã G với gia đình ông Trương Văn T nên khoảng 08 giờ 00 phút ngày 25 tháng 02 năm 2022 tại thửa đất số 19, tờ bản đồ số 2, địa chỉ Lọ Ruốc, thôn Phúc Lũng, xã Gia Lộc, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn, bị cáo Hoàng Văn M đã có hành vi dùng dao chặt củi và dùng tay nhổ 56 cây Hôi con, trị giá 5.600.000 đồng (năm triệu sáu trăm nghìn đồng) thuộc sở hữu của ông Trương Văn T. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được xâm phạm tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi chặt, nhổ cây Hôi, hậu quả 56 cây Hôi chết, không còn giá trị sử dụng. Do đó có đủ cơ sở để kết luận bị cáo phạm tội Hủy hoại tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

[4] Cáo trạng 27/CT-VKSCL ngày 27 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Hoàng Văn M theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi đó gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự và an toàn xã hội tại địa phương, gây hoang mang cho quần chúng nhân dân. Do vậy cần phải xét xử nghiêm minh nhằm răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Để quyết định hình phạt, ngoài tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội như đã đánh giá thì còn phải xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

[6.1] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên là người có nhân thân tốt.

[6.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục toàn bộ hậu quả theo yêu cầu của bị hại; phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có bố đẻ là ông Hoàng Văn Hối là người có công với cách mạng, được tặng Huân chương kháng chiến hạng ba nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Hội đồng xét xử xét thấy: Tuy bị cáo Hoàng Văn M thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội nhưng bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, là người có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ như đã nhận định tại đoạn [6.3] của bản án, không có tình tiết tăng nặng, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên có đủ điều kiện để xét xử bị cáo hình phạt tù cho hưởng án treo theo quy định của Điều 65 Bộ luật hình sự và Nghị quyết 02/2018/NQ - HĐTP, ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo. Việc cho bị cáo hưởng án treo vừa đảm bảo tính nghiêm khắc của pháp luật, vừa thể hiện được tính khoan hồng của Đảng và Nhà nước đối với những người thực hiện hành vi phạm tội biết ăn năn hối cải, khắc phục hậu quả do mình gây ra, đồng thời việc cho bị cáo hưởng án treo không ảnh hưởng đến công tác phòng, chống tội phạm tại địa phương.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Hoàng Văn M là người dân lao động, thu nhập chính từ nghề làm ruộng, không có tài sản, thu nhập riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về xác định quyền sở hữu tài sản bị hủy hoại: Theo kết quả điều tra, đã xác định được 56 cây Hối là của anh Trương Văn T trồng trên thửa đất số 19, tờ bản đồ số 02, giấy chứng nhận quyền sử dụng đứng tên hộ anh Hoàng Văn P nhưng anh P xác định gia đình anh không được trồng cây Hối bị hủy hoại và không có tranh chấp gì nên xác định 56 cây Hối thuộc quyền sở hữu của anh Trương Văn T. Đối với việc tranh chấp quyền sử dụng đất giữa hai bên bị cáo và bị hại sẽ giải quyết bằng vụ án Dân sự nếu có yêu cầu khởi kiện của một trong hai bên.

[10] Về xử lý vật chứng: Con dao bằng kim loại đã xác định thuộc quyền sở hữu của bị cáo, là công cụ dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng; 01 (một) gốc cây Hối đã bị chặt đứt phần thân và 01 (một) cây Hối có gốc cùng thân đã bị khô không có lá không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu và tiêu hủy.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Hoàng Văn M đã đồng ý bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại anh Trương Văn T trước phiên tòa với tổng số tiền là 11.200.000 đồng (mười một triệu hai trăm nghìn đồng), trong đó: 5.600.000 đồng (năm triệu sáu trăm nghìn đồng) đã nộp tại Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Chi Lăng theo biên lai thu tiền số AA/2021/0003747 ngày 16/5/2022) và đã bồi thường trực tiếp 5.600.000 đồng (năm triệu sáu trăm nghìn đồng) cho anh Trương Văn T theo biên bản thỏa thuận ngày 22/7/2022. Xét thấy, việc thỏa thuận giữa hai bên là tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử

ghi nhận sự thỏa thuận này. Anh Trương Văn T liên hệ với cơ quan Thi hành án dân sự huyện Chi Lăng để được nhận số tiền 5.600.000 đồng (năm triệu sáu trăm nghìn đồng).

[12] Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa đề nghị về tội danh, hình phạt đối với bị cáo; đề nghị về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[13] Về án phí: Do bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Về án phí dân sự có giá ngạch, do các bên thỏa thuận được trước phiên tòa nên bị cáo không phải chịu án phí theo quy định tại điểm f khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

[14] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 178; Điều 50; các khoản 1, 2, 5 Điều 65; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 584; khoản 1 Điều 585; khoản 1 Điều 586; khoản 1 Điều 589 của Bộ luật Dân sự.

Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293; khoản 2 Điều 136; các Điều 260, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm a, f khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn M phạm tội Hủy hoại tài sản.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn M 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 22 tháng 7 năm 2022. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã G, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Hoàng Văn M và bị hại anh Trương Văn T về việc bị cáo đã bồi thường cho anh Trương Văn T 11.200.000 đồng (mười một triệu hai trăm nghìn đồng). Xác nhận bị cáo đã bồi thường trực tiếp cho anh Trương Văn T số tiền 5.600.000 đồng (năm triệu sáu trăm nghìn đồng). Anh Trương Văn T còn được nhận lại số tiền 5.600.000 đồng

(năm triệu sáu trăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn theo biên lai thu tiền số AA/2021/0003747 ngày 16/5/2022.

4. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) con dao bằng kim loại, tra cán gỗ tổng chiều dài cả cán là 42cm, loại dao một lưỡi sắc, bản rộng nhất 05cm, lưỡi dao dài 26cm, cán dài 16cm; 01 (một) gốc cây Hòe đã bị chặt đứt phần thân, đường kính gốc dưới 02cm; 01 (một) cây Hòe có gốc cùng thân đã bị khô không có lá, đường kính gốc dưới 02cm.

(Vật chứng lưu giữ tại kho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chi Lăng, theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Chi Lăng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chi Lăng ngày 28 tháng 6 năm 2022).

5. Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn M phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết hoặc nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn.
- VKSND huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.
- Bị cáo; bị hại; người có QL, NVLQ đến vụ án;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trương Thị Hương Giang